

Bản án số: 673/2017/DS-PT

Ngày: 31/07/2017

V/v Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Tuấn Vinh

*Các thẩm phán:*

1/ Bà Phan Thị Liên

2/ Ông Vũ Đức Toàn

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vũ Thị Ngọc Phục - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông Đỗ Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Từ ngày 24 đến ngày 31 tháng 07 năm 2017 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2017/TLPT-DS ngày 23 tháng 05 năm 2017 về việc : “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”, do bản án số 847/2016/DS-ST ngày 20/05/2016 của Tòa án nhân dân quận D bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1397/2017/QĐ-PT ngày 04 tháng 07 năm 2017, giữa:

**1. Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1952 (Có mặt)

Nơi cư trú: đường B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Lê Văn E – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

**2. Bị đơn:** Ông Vũ Hữu G, sinh năm 1964

Nơi cư trú: đường H, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Song I, sinh năm 1959 (Có mặt)

Nơi cư trú: đường K, Đường L, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

3.1 Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1968 (Có mặt)

Nơi cư trú: đường H, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Song I

Nơi cư trú: đường K, Đường L, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2 Bà Lê Thị N, sinh năm 1955 (Có mặt)

Nơi cư trú: đường B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

**4. Người làm chứng:**

4.1 Ông Trần O (Vắng mặt)

Nơi cư trú: đường P, Phường Q, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

4.2 Ông Đỗ Văn R (Vắng mặt)

Nơi cư trú: đường S, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

**5. Người kháng cáo:** Nguyên đơn Nguyễn Văn A, bị đơn Vũ Hữu G.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai cũng như biên bản hòa giải tại Tòa:

Nguyên đơn trình bày : Vào khoảng tháng 3 năm 2011 gia đình ông Vũ Hữu G xây dựng căn nhà đường H, Phường C, quận D. Trong quá trình thi công xây dựng đã làm ảnh hưởng gây hư hại nghiêm trọng đến căn nhà số đường B, Phường C, quận D của ông Nguyễn Văn A. Theo kết quả kiểm định của công ty Tư vấn xây dựng T thì thiệt hại được xác định là 105.742.000 đồng và tính theo trượt giá tới năm 2015 thì nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường với số tiền là 219.406.951 đồng.

Bị đơn là ông Vũ Hữu G trình bày : Trước khi nhà ông xây dựng thì nhà ông A đã bị lún, nghiêng nứt nẻ nên phía nguyên đơn yêu cầu ông bồi thường thì ông không đồng ý. Ông yêu cầu Tòa án xem xét khách quan về nguyên nhân gây hư hỏng cũng như mức độ thiệt hại vì nhà của ông A xây dựng đã lâu và được xây dựng không kiên cố. Do vậy phía bị đơn không chấp nhận bất cứ yêu cầu khởi kiện nào của phía nguyên đơn.

Bản án sơ thẩm tuyên xử

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn A

Tuyên buộc ông Vũ Hữu G bồi thường cho ông Nguyễn Văn A số tiền 105.742.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn đồng).

Buộc ông Vũ Hữu G phải hoàn lại cho ông Nguyễn Văn A số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) là chi phí kiểm định.

Tổng cộng ông Vũ Hữu G phải thanh toán cho ông Nguyễn Văn A số tiền 119.742.000 đồng (Một trăm mười chín triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn đồng) làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Vũ Hữu G chưa thanh toán số tiền nêu trên, thì hàng tháng ông Vũ Hữu G còn phải trả cho ông Nguyễn Văn A số tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí DSST :

Buộc ông Vũ Hữu G phải chịu án phí số tiền là 5.787.000 đồng (Năm triệu bảy trăm tám mươi bảy ngàn đồng)

Ông Nguyễn Văn A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.662.000 đồng (Năm triệu sáu trăm sáu mươi hai ngàn đồng)

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho ông Nguyễn Văn A số tiền 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 004714 ngày 23/12/2002 và 2.642.500 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 002237 ngày 03/03/2010 của Chi cục thi hành án quận D.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 03 tháng 6 năm 2016 Tòa án nhân dân quận D nhận được đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn A kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, ngày 25 tháng 5 năm 2016 Tòa án nhân dân quận D nhận được đơn kháng cáo của ông Vũ Hữu G kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

***Tại phiên tòa phúc thẩm :***

Phía ông Nguyễn Văn A và luật sư bảo vệ quyền lợi trình bày :

Qua biên bản kiểm định thể hiện nguyên nhân gây lún nứt nhà của nguyên đơn là do bị đơn xây dựng nhà sai quy trình kỹ thuật, xây nhà không có giấy phép xây dựng, chi phí khắc phục vào thời điểm kiểm định (Năm 2007) là 105.742.000 đồng. Bản án sơ thẩm không tính trượt giá số tiền này là không chính xác, đề nghị Hội đồng xét xử tính giá trị thiệt hại nói trên bị trượt giá (tính đến năm 2013 là năm nguyên đơn có yêu cầu bổ sung) số tiền là 209.580.250 đồng căn cứ cách tính theo thông báo của Cục thống kê về tỷ số giá tiêu dùng, cộng với chi phí của hai lần kiểm định là 14.000.000 đồng.

Đại diện bị đơn trình bày :

Cấp sơ thẩm đã vi phạm thủ tục tố tụng như : Chậm giải quyết vụ án, chuyển hồ sơ kháng cáo lên cấp phúc thẩm quá chậm, không công bố kết quả giám định cho bị đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn yêu cầu Tòa xem xét lại nội dung giám định của Công ty T không đúng với nội dung của quyết định trưng cầu giám định của Tòa án, cụ thể Quyết định trưng cầu giám định yêu cầu kiểm định hồ sơ giám định của Công ty U nhưng công ty T lại Tiến hành kiểm định thiệt hại của công trình xây dựng. Bên cạnh đó căn cứ để tính thiệt hại của Công ty T không phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Tòa hủy án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm :

Về thủ tục tố tụng : Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, thư ký tòa án và các Thẩm phán tham gia phiên tòa, các đương sự đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật.

Về nội dung kháng cáo của các đương sự:

Về thủ tục tố tụng tại cấp sơ thẩm:

Bản án gốc, bản án phát hành và biên bản nghị án có sự khác biệt về mặt nội dung.

Viện kiểm sát nhân dân quận D có phân công kiểm sát viên tham gia phiên tòa nhưng bản án không ghi nhận lời phát biểu của Kiểm sát viên.

Về quá trình Tiến hành trưng cầu kiểm định của cấp sơ thẩm có sai sót như: Quyết định trưng cầu số 361 ngày 14/9/2007 tại phần 1 của quyết định là trưng cầu Công ty TNHH Tư vấn xây dựng T thực hiện giám định hồ sơ kiểm định số 44/KĐ ngày 23/4/2003 của Công ty TNHH Tư vấn xây dựng T thì tại Điều 1 Hợp đồng khảo sát kiểm định số 23 ngày 21/10/2007 nêu : Nội dung khảo sát kiểm định nhà đường B, Phường C, quận D. Như vậy, hợp đồng giữa thẩm phán giải

quyết vụ án với Công ty TNHH Tư vấn xây dựng T ngay từ đầu khi thực hiện là không đúng với nội dung trung cầu của Quyết định 361 ngày 14/9/2007.

Từ phân tích trên thấy rằng Tòa án sơ thẩm giải quyết vụ án đã vi phạm nghiêm trọng tố tụng, vi phạm này cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần thiết phải hủy án để giải quyết lại cho đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 hủy bản án sơ thẩm số 847/2016/DSST ngày 20/5/2016 của TAND quận D.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thời hạn kháng cáo: Ngày 20/05/2016 Tòa án đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án, ngày 03/06/2016 ông A nộp đơn kháng cáo, ngày 25/05/2016 ông G nộp đơn kháng cáo. Căn cứ Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 kháng cáo của ông A và ông G còn trong hạn luật định nên được xem xét.

Về nội dung kháng cáo :

Về thủ tục tố tụng tại cấp sơ thẩm có sai sót :

Nội dung Biên bản nghị án không giống như nội dung của bản án sơ thẩm. (Trong phần quyết định của Biên bản nghị án không có nội dung buộc bị đơn phải chịu chi phí kiểm định là 14.000.000 đồng), có sự chênh lệch về án phí giữa bản án gốc và bản án phát hành.

Tại Quyết định trung cầu số 361 ngày 14/9/2007 tại phần 1 của quyết định là trung cầu Công ty TNHH Tư vấn xây dựng T thực hiện giám định hồ sơ kiểm định số 44/KĐ ngày 23/4/2003 của Công ty TNHH Tư vấn xây dựng T thì tại Điều 1 Hợp đồng khảo sát kiểm định số 23 ngày 21/10/2007 nêu : Nội dung khảo sát kiểm định nhà đường B, Phường C, quận D. Như vậy, hợp đồng giữa thẩm phán giải quyết vụ án với Công ty TNHH Tư vấn xây dựng T ngay từ đầu khi thực hiện là không đúng với nội dung trung cầu của Quyết định 361 ngày 14/9/2007.

Căn cứ để tính thiệt hại là Quyết định 238 ngày 29/9/1989 của Bộ xây dựng là không chính xác, nội dung quyết định này dùng để tính toán giá trị còn lại của căn nhà cho thuê thuộc sở hữu nhà nước. Cần áp dụng TCXDVN 273/2006, vấn đề này tại cấp sơ thẩm bị đơn đã có yêu cầu nhưng cấp sơ thẩm vẫn căn cứ bản giám định trên mà không thực hiện giám định lại là có thiếu sót, và không đủ căn cứ chính xác để tính thiệt hại thực tế.

Từ những phân tích trên thấy rằng Tòa án sơ thẩm giải quyết vụ án đã vi phạm nghiêm trọng tố tụng, vi phạm này cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần thiết phải hủy án để giải quyết lại cho đúng quy định của pháp luật. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Khoản 3 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự ông Nguyễn Văn A và ông Vũ Hữu G không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn lại cho ông A và ông G tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp.

Căn cứ những nhận định trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 3, Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 ;  
Tuyên xử:

Chấp nhận kháng cáo của ông Vũ Hữu G;

1. Hủy bản án sơ thẩm số 847/2016/DS-ST ngày 20/5/2016 của Tòa án nhân dân Quận D.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn A 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí dân sự phúc thẩm ông A đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2014/0008190 ngày 05/07/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự quận D, hoàn lại cho ông Vũ Hữu G 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí dân sự phúc thẩm ông G đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2014/0007900 ngày 26/05/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự quận D.

3. Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án Nhân Dân quận D giải quyết theo thẩm quyền.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TC;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND quận D;
- Chi cục THADS quận D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Tuấn Vinh**